

1. Báo cáo, nộp lại quà tặng

a) Trình tự thực hiện:

- Trường hợp 1: Cơ quan, tổ chức, đơn vị khi nhận quà tặng không đúng quy định mà không từ chối được phải giao lại quà tặng.

(Thực hiện theo khoản 1 Điều 26 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP: cơ quan, tổ chức, đơn vị khi nhận được quà tặng không đúng quy định thì phải từ chối; trường hợp không từ chối được thì phải giao lại quà tặng cho bộ phận chịu trách nhiệm quản lý quà tặng của cơ quan, đơn vị đó).

- Trường hợp 2: Người có chức vụ, quyền hạn khi nhận được quà tặng không đúng quy định mà không từ chối được thì phải báo cáo và giao lại quà tặng (05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quà tặng).

(Thực hiện theo khoản 2 Điều 26 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP: Người có chức vụ, quyền hạn khi nhận được quà tặng không đúng quy định thì phải từ chối; trường hợp không từ chối được thì phải báo cáo Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị mình hoặc Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp trên trực tiếp và nộp lại quà tặng)

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua Hệ thống quản lý hồ sơ và công việc (văn phòng điện tử)

c) Thành phần, số lượng hồ sơ: Văn bản báo cáo và nộp lại quà tặng, số lượng 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quà tặng (đối với trường hợp 2).

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục: Cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực Nhà nước thuộc Thành phố (theo khoản 9 Điều 3 Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 bao gồm: cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức, đơn vị khác do Nhà nước thành lập, đầu tư cơ sở vật chất, cấp phát toàn bộ hoặc một phần kinh phí hoạt động, do Nhà nước trực tiếp quản lý hoặc tham gia quản lý nhằm phục vụ nhu cầu phát triển chung, thiết yếu của Nhà nước và xã hội) và người có chức vụ quyền hạn (theo khoản 2 Điều 3 Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018)

e) Cơ quan giải quyết thủ tục: Thủ trưởng Cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực nhà nước thuộc Thành phố.

g) Kết quả thực hiện thủ tục: Văn bản hoặc báo cáo.

h) Phí, lệ phí: Không quy định.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục: Không quy định.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục: Điều 26 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.